

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2020/HS-ST

Ngày 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Điệt và bà Võ Thị Thanh Thúy; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/01/2020). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Đ:

Ông Lâm Phú X – Là Luật sư Văn phòng luật sư P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt

Ông Nguyễn Văn C - Là Luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. Có mặt

Bị hại: Võ Văn H, chết ngày 27/5/2017. Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Văn B, sinh năm 1952, nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH T, trụ sở chính: 289 đường P, Tổ 7, Khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh S, sinh năm 1973, nơi cư trú: B8/155 Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

Ông Võ Chí T, sinh năm 1974, nơi cư trú: 49D49 Cầu Ô, phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Võ Văn C. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 28/05/2017, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe mô tô biển số 67C1 – 000.46 chở phía sau ông Võ Văn H, sinh năm 1978, lưu thông trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn theo hướng từ ngã 6 An Phú về đường Thủ Khoa Huân. Khi Đường điều khiển xe mô tô lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương thì lần qua làn đường xe ô tô tải, va chạm vào bên hông phải xe đầu kéo biển số 61H -1179, kéo theo rơ moóc biển số 61R – 005.87 do ông Võ Chí T điều khiển đang lưu thông cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô tải. Sau va chạm ông Võ Văn H bị bánh sau bên phải rơ moóc chèn qua người dẫn đến tử vong tại hiện trường.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường Mỹ Phước - Tân Vạn thuộc khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường này được trải nhựa bằng phẳng, thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, chiều lưu thông bên phải hướng từ đường DT 743 về đường Thủ Khoa Huân rộng 11,30m. Làn đường trong cùng sát lề phải rộng 3,6m được ngăn cách với làn đường ở giữa bằng vạch sơn trắng dài liên tục. Làn đường ở giữa rộng 3,7m được ngăn cách với làn đường ngoài cùng bằng vạch sơn trắng không liên tục. Làn đường ngoài cùng rộng 4m và được ngăn cách với phần đường bên trái hướng lưu thông từ đường Thủ Khoa Huân về đường DT 743 bằng dải phân cách cố định bằng bê tông ở giữa đường, dải phân cách có chiều rộng là 2m. Lắc cột biển báo giao thông từ đầu dải phân cách hướng ngã tư đường Chu Văn An về đường Thủ Khoa Huân làm điểm mốc và lề phải hướng từ đường DT 743 về đường Thủ Khoa Huân làm lề chuẩn, tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau:

Xe mô tô biển số 67C1 – 000.46 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng về đường Thủ Khoa Huân, trục bánh trước cách lề phải 2,4m, trục bánh sau cách lề phải 3,2m, xe mô tô này để lại một vết cày dài 10,2m đầu vết cày cách lề phải 3,9m và cách cột biển báo giao thông là 12,5m.

Nạn nhân Võ Văn H nằm ngửa trên mặt đường đầu nạn nhân quay về hướng đường DT 743 và hơi chéch vào lề phải, chân nạn nhân hướng về đường Thủ Khoa Huân và hơi chéch vào dải phân cách ở giữa đường. Đầu nạn nhân cách lề phải 4,2m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 67C1-00046 là 1,6m, gót chân phải nạn nhân cách lề phải 2,4m.

Xe ô tô đầu kéo biển số 61H-1179 đỗ trên làn đường dành cho xe ô tô tải, đầu xe hướng về đường Thủ Khoa Huân, trục bánh trước bên phải ô tô đầu kéo cách lề phải 5m, trục bánh sau bên phải ô tô đầu kéo cách lề phải 4,9m. Trục bánh sau cùng bên phải somi rơmoóc cách lề phải 4,6m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 67C1 - 000.46 là 52.3m. Xe ô tô đầu kéo biển số 61H - 1179 kéo theo somi rơmoóc biển số 61R - 005.87 có tổng chiều dài là 16m, chiều rộng là 2,3m, ngoài ra không ghi nhận gì khác.

Xe ô tô đầu kéo biển số 61H- 1179 kéo theo somi romoóc biển số 61R -005.87: Trên thanh sắt bên hông phải của xe có vết trầy bay bụi KT 9x2,5cm. Tại vị trí trầy bay bụi có dính nhiều chất bùn đất. Góc dưới phía trước thanh cản bên phải somi romoóc có vết trầy bay bụi, trầy sơn KT 9x0,5cm. Bánh sau bên phải xe đầu kéo có 02 dấu vết trầy xước màu đỏ trắng dài 3cm cách nhau 7cm.

Xe mô tô hai bánh biển số 67C1 – 000.46: Vỡ gương chiếu hậu trái, bên phải không có gương; trầy đầu nắm tay cầm bên trái KT 2x0,8cm; trầy xước ốp nhựa đầu đèn bên trái KT 15x4cm; mài mòn chắn bùn trước bên trái; chắn bùn trước bên trái lệch sang phải, mặt bên trái của chắn bùn bị trầy xước mất lớp sơn màu đỏ; trầy ốp nhựa đầu đèn phía dưới kính chiếu hậu trái KT 5x1cm, ốp nhựa đầu đèn sút rời, ốp nhựa đồng hồ đo tốc độ bị nứt bể; trầy xước bửng bên trái KT 17x14cm; gác chân trước bên trái cong lên trên, đầu nhựa bọc gác chân bị mài mòn; бага sau bên trái mài mòn KT 7x3cm; góc bên trái biển số xe trầy xước KT 1x0,5cm có dính sơn màu xanh.

Bản kết luận giám định số 18/GD-PC54 ngày 12/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, về cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61H - 1179 kéo theo romoóc biển số 61R –605.87 và xe mô tô biển số 67C1 – 000.46 xác định: Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số biển số 67C1 – 000.46 và xe đầu kéo biển số 61H – 1179 kéo theo romoóc biển số 61R – 005.87 là phần gương chiếu hậu bên trái và đầu nắm tay cầm bên trái của xe mô tô hai bánh biển số 67C1 – 000.46 với phần đầu trước cản hông bên trái (tính từ trước ra sau) của romoóc biển số 61R – 005.87 làm xe mô tô ngã xuống đường.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 436/GD-PCPY ngày 31/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Võ Văn H là do đa chấn thương, choáng đa chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp dẫn đến chết.

Căn cứ phiếu đo nồng độ cồn qua hơi thở bằng máy đo ngày 28/5/2017 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã Thuận An, đối với Nguyễn Minh Đường xác định: nồng độ cồn là 0,305mg/l khí thở.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 208/KL-VPYTW ngày 07/5/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận: Về y học: Trước, trong sau khi gây án và hiện nay đương sự Nguyễn Minh Đ bị rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8/G40-ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: đương sự Nguyễn Minh Đ bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 236/CT-VKS-TA ngày 27/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, phạm tội lần đầu; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; đã bồi thường một phần thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các các điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải nên xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người bào chữa cho bị cáo luật sư Lâm Phú X trình bày: Thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ văn hóa thấp, hiện bị cáo còn bị bệnh hạn chế nhận thức điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại đời.

Người bào chữa cho bị cáo luật sư Nguyễn Văn C trình bày: Về cơ bản thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, bị cáo bị bệnh hạn chế nhận thức, điều khiển hành vi do bị bệnh về tâm thần. Bị cáo phạm tội do vô ý, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Cha mẹ bị hại Võ Minh H bỏ nhà đi mất tích từ khi H mới sinh ra, ông bà nội, ngoại cũng không còn, H có 01 người chị nhưng cũng bỏ nhà đi từ nhỏ hiện không biết thông tin còn sống hay chết. Hiện nay H chỉ có người thân duy nhất là ông Võ Văn B là chú ruột. Ông B đại diện cho gia đình mai tang bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 28/05/2017, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe mô tô biển số 67C1 – 000.46 chở phía sau ông Võ Văn H lưu thông trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn theo hướng từ ngã 6 An Phú về đường Thủ Khoa Huân thì chạy lấn qua làn đường dành cho xe ô tô tải, va chạm vào bên hông phải xe đầu kéo biển số 61H -1179, kéo theo rơ moóc biển số 61R – 005.87 do ông Võ Chí T điều khiển đang lưu thông cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô tải. Hậu quả làm cho ông Võ Văn H bị bánh sau bên phải rơ moóc chèn qua người dẫn đến tử vong tại hiện trường.

Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 107 cm³, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 0,305mg/lít khí thở, đi không đúng làn đường quy định là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; Điều 13, Điều 59 Luật Giao thông

đường bộ và gây hậu quả làm cho ông Võ Văn H chết tại hiện trường nên đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội xảy ra vào năm 2017, nay mới được đưa ra xét xử nên áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời trình bày của luật sư Lâm Phú X là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời trình bày của luật sư Nguyễn Văn C đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, lời trình bày này là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô qua làn xe giành cho xe ô tô là trái pháp luật nhưng nghĩ không xảy ra hậu quả nhưng thực tế xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho người bị hại bị tử vong. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo chưa được học luật giao thông, chưa có giấy phép lái xe, thiếu kiến thức pháp luật về giao thông và kỹ năng điều khiển xe, điều khiển xe không đúng làn đường quy định, điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; sau khi phạm tội đã bồi thường một phần thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các các điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân tốt có địa chỉ cư trú rõ ràng, việc bị cáo điều khiển xe và gây ra tai nạn là do bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật.

Đối với ông Võ Chí T là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61H - 1179 kéo theo rơmoóc biển số 61R - 605.87, xe đi đúng làn đường nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại và các chi phí khác cho người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 1.000.000

đồng. Công ty TNHH T đã hỗ trợ chi phí mai táng và các chi phí khác cho bị hại 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với ô tô đầu kéo biển số 61H - 1179 kéo theo rơmoóc biển số 61R - 605.87, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH T do ông Trần Thanh S đại diện nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh biển số 67C1 - 000.46, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Minh Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Đ là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b, a khoản 2 Điều 260; các điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 18/8/2020. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hanh phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa.
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ